

Số : 24/2008/QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2008

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế thu đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông**

**THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC**

- Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 1997 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2003;

- Căn cứ Nghị định số 52/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

- Căn cứ Nghị định số 87/1998/NĐ-CP ngày 31 tháng 10 năm 1998 của Chính phủ về phát hành, thu hồi và thay thế tiền giấy, tiền kim loại;

- Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thu đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 1722/2004/QĐ-NHNN ngày 31/12/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành Quy chế thu hồi và đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng Giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./,/✓

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ (2 bản);
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Lưu: VP, PC, PHKQ.

THỐNG ĐỐC  
PHÓ THỐNG ĐỐC



**QUY CHẾ**  
**THU ĐỔI TIỀN KHÔNG ĐỦ TIÊU CHUẨN LƯU THÔNG**  
(*Ban hành kèm theo Quyết định số 24/2008/QĐ-NHNN*  
*ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Thủ trưởng Ngân hàng Nhà nước*)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định việc thu đổi, đóng gói, giao nhận tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước.

**Điều 2. Tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông**

1. Tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông là tiền giấy (tiền cotton và tiền polymer), tiền kim loại do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành, đang lưu hành hợp pháp nhưng bị rách nát, hư hỏng được phân loại theo các tiêu chuẩn do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.

2. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố công khai tiêu chuẩn tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông làm cơ sở cho việc tuyển chọn, thu đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông.

**Điều 3. Trách nhiệm thu đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông**

Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ngân hàng Nhà nước chi nhánh), Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước (sau đây gọi chung là đơn vị thu đổi) có trách nhiệm thu đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông cho các tổ chức, cá nhân và niêm yết công khai tại nơi giao dịch quy định thu đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

**Chương II**  
**TIỀN KHÔNG ĐỦ TIÊU CHUẨN LƯU THÔNG**

**Điều 4. Phân loại tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông**

1. Tiền rách nát, hư hỏng do quá trình lưu thông

a) Tiền giấy bị thay đổi màu sắc, mờ nhạt hình ảnh hoa văn, chữ, số; nhau, nát, nhoè, bẩn, cũ; rách rời hay liền mảnh được can dán lại, rách mất góc (kích thước theo mỗi cạnh tờ tiền không quá 10mm).

b) Tiền kim loại bị mòn, hư hỏng một phần hoặc toàn bộ hình ảnh, hoa văn, chữ, số và lớp mạ trên đồng tiền.

## 2. Tiền rách nát, hư hỏng do quá trình bảo quản

a) Tiền giấy bị ó bẩn; thủng lỗ, rách mất một phần; cháy hoặc biến dạng do tiếp xúc với nguồn nhiệt cao; giấy in, màu sắc, đặc điểm kỹ thuật bảo an của đồng tiền bị biến đổi do tác động của hóa chất (như chất tẩy rửa, axít, chất ăn mòn...); viết, vẽ, tẩy xoá; đồng tiền bị mục hoặc biến dạng bởi các lý do khác nhưng không do hành vi huỷ hoại.

b) Tiền kim loại bị cong, vênh, thay đổi định dạng, hình ảnh thiết kế do tác động của ngoại lực hoặc nhiệt độ cao; bị han gỉ do tiếp xúc với hóa chất ăn mòn kim loại.

3. Tiền bị lỗi kỹ thuật do quá trình in, đúc của nhà sản xuất như giấy in bị gấp nếp làm mất hình ảnh hoặc mất màu in, lỗi lầm bẩn mực in và các lỗi khác trong khâu in, đúc.

## **Chương III THU ĐỔI TIỀN KHÔNG ĐỦ TIÊU CHUẨN LƯU THÔNG**

### **Điều 5. Tuyển chọn tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông**

Trong quá trình thu, chi tiền mặt với các tổ chức, cá nhân (sau đây gọi chung là khách hàng), đơn vị thu đổi phải thực hiện tuyển chọn và thu hồi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông theo quy định tại Khoán 1 Điều 4 Quy chế này.

Trong quá trình kiểm đếm, giao nhận tiền mặt giữa các đơn vị thu đổi, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước nếu phát hiện tiền rách nát, hư hỏng do quá trình bảo quản lẫn trong bó tiền đủ tiêu chuẩn lưu thông thì thực hiện thu phí theo quy định tại Điều 8 Quy chế này và báo nợ phí đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông cho đơn vị có tên trên niêm phong.

### **Điều 6. Đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông**

1. Đối với tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 4 Quy chế này, đơn vị thu đổi có trách nhiệm thực hiện việc thu đổi ngay cho khách hàng có nhu cầu, không hạn chế về số lượng, không yêu cầu thủ tục giấy tờ và không thu phí.

2. Đối với tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông quy định tại Khoản 2 Điều 4 Quy chế này, khách hàng nộp hiện vật cho đơn vị thu đổi. Đơn vị thu đổi nhận và xét đổi theo các điều kiện sau:

- Tiền rách nát, hư hỏng không phải do hành vi huỷ hoại;

- Trường hợp tờ tiền bị cháy, thủng rách mất một phần thì diện tích còn lại phải bằng hoặc lớn hơn 60% so với diện tích tờ tiền cùng loại; nếu được can dán từ hai hoặc ba mảnh của một tờ tiền nguyên gốc thì phải có diện tích lớn hơn

90% so với diện tích tờ tiền cùng loại và còn giữ nguyên bô cục một tờ tiền, đồng thời nhận biết được các yếu tố bảo an;

- Đối với tiền polymer bị cháy hoặc biến dạng co nhỏ lại do tiếp xúc với nguồn nhiệt cao, thì diện tích còn lại tối thiểu phải bằng 30% so với diện tích tờ tiền cùng loại và còn giữ nguyên bô cục một tờ tiền, đồng thời nhận biết được ít nhất hai trong các yếu tố bảo an sau: yếu tố hình ẩn trong cửa sổ nhỏ; mực không màu phát quang; phát quang hai hàng số sêri; chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Căn cứ điều kiện xét đổi được quy định tại Khoản 2 điều này, đơn vị thu đổi thực hiện đổi cho khách hàng và thu phí đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông theo quy định tại Điều 8 Quy chế này. Nếu không đủ điều kiện được đổi, đơn vị thu đổi trả lại cho khách hàng và thông báo lý do không đổi.

Trường hợp các tờ tiền không xác định được có đủ điều kiện được đổi hay không và cần giám định, khách hàng phải có giấy đề nghị đổi tiền (theo mẫu số 01 đính kèm).

### **Điều 7. Giám định tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông**

1. Trường hợp không xác định được tiền có đủ điều kiện được đổi hay không, trong thời gian 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận hiện vật của khách hàng, tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước chuyển hiện vật kèm giấy đề nghị giám định (theo mẫu số 02 đính kèm) về Ngân hàng Nhà nước chi nhánh trên địa bàn để giám định. Riêng Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước chuyển hiện vật kèm giấy đề nghị giám định về Cục Phát hành và Kho quỹ.

2. Trong thời gian 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị giám định của đơn vị thu đổi, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thông báo kết quả giám định bằng văn bản và trả hiện vật cho đơn vị đề nghị giám định. Trường hợp không giám định được, trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hiện vật và đề nghị giám định của đơn vị thu đổi hoặc đề nghị đổi tiền của khách hàng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh chuyển hiện vật kèm giấy đề nghị giám định về Cục Phát hành và Kho quỹ hoặc Chi cục Phát hành và Kho quỹ tại Thành phố Hồ Chí Minh để giám định.

3. Trong thời gian 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị giám định của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh; Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, Cục Phát hành và Kho quỹ hoặc Chi cục Phát hành và Kho quỹ tại Thành phố Hồ Chí Minh thông báo kết quả giám định bằng văn bản; đồng thời trả lại hiện vật cho đơn vị đề nghị giám định.

4. Đơn vị đề nghị giám định quyết định phương thức vận chuyển tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông và chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn trong quá trình vận chuyển.

### **Điều 8. Phí đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông**

1. Phí đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 Quy chế này là 4% tổng giá trị tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông được đổi nhưng mức phí tối thiểu cho một món đổi là 2.000đ.

2. Phí đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông đã bao gồm thuế giá trị gia tăng và được hạch toán vào thu nhập của đơn vị thu đổi.

### **Điều 9. Xử lý tiền hư hỏng, biến dạng nghi do hành vi huỷ hoại**

Trường hợp phát hiện tiền biến dạng, hư hỏng không đủ tiêu chuẩn lưu thông nghi do hành vi huỷ hoại, đơn vị thu đổi lập biên bản, tạm thu giữ hiện vật và chuyển ngay đến cơ quan Công an trên địa bàn để điều tra, giám định. Kết luận của cơ quan Công an là cơ sở để đơn vị thu đổi thực hiện đổi cho khách hàng hoặc xử lý hiện vật theo quy định của pháp luật.

## **Chương IV ĐÓNG GÓI, GIAO NHẬN TIỀN KHÔNG ĐỦ TIÊU CHUẨN LƯU THÔNG**

### **Điều 10. Đóng gói tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông**

1. Sau khi thu đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông, đơn vị thu đổi kiểm đếm, bảo quản theo quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để nộp về Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh trên địa bàn. Giấy đề nghị đổi tiền của khách hàng lưu tại đơn vị thu đổi.

2. Khi thu nhận tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông của các đơn vị thu đổi, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm kiểm tra nếu đảm bảo đúng quy định về điều kiện được đổi, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước đóng gói theo quy định hiện hành về đóng gói, niêm phong tiền mặt của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Trường hợp tiền biến dạng không thể đóng bó, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước thực hiện đóng gói theo quy cách: 100 tờ cùng mệnh giá đóng vào 1 túi nhỏ, 10 túi nhỏ đóng vào 1 túi lớn, 10 túi lớn đóng vào 1 bao. Bao tiền phải được niêm phong, kẹp chỉ theo như quy định hiện hành.

3. Việc đóng gói tiền bị cháy hoặc biến dạng do tiếp xúc với nguồn nhiệt cao của các Kho tiền Trung ương thực hiện như quy định tại Khoản 2 điều này.

4. Trường hợp không đủ số lượng để đóng bó (hoặc túi), đơn vị thu đổi đóng gói, bảo quản riêng để thuận tiện trong kiểm đếm, giao nhận.

### **Điều 11. Giao nhận tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông**

1. Việc giao nhận tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông giữa đơn vị thu đổi và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước thực hiện

theo định kỳ do Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Giám đốc Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước quy định.

2. Việc giao nhận tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông giữa Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh, Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước với các kho tiền Trung ương và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Định thực hiện theo bó đủ 10 thép, túi đủ 1.000 tờ (hoặc 1.000 miếng) nguyên niêm phong.

## Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

### Điều 12. Xử lý vi phạm

Các đơn vị thu đổi vi phạm các quy định tại Quy chế này tùy theo tính chất mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý hành chính, bồi thường thiệt hại hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

### Điều 13. Tổ chức thực hiện

Cục Phát hành và Kho quỹ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này; Ngân hàng Nhà nước chi nhánh kiểm tra việc thu đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông của các đơn vị thu đổi trên địa bàn.

THỐNG ĐỐC  
PHÓ THỐNG ĐỐC



Dặng Thanh Bình

## Mẫu số 01

### GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỔI TIỀN KHÔNG ĐỦ TIÊU CHUẨN LƯU THÔNG

Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố, Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm thu đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông cho các tổ chức, cá nhân

1. Tên khách hàng:

2. Chứng minh nhân dân số: Công an cấp ngày tháng năm

(có thể sử dụng giấy tờ tùy thân hợp lệ khác)

3. Địa chỉ

4. Điện thoại

5. Bảng kê tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông

| Loại tiền | Số tờ | Thành tiền | Số seri |
|-----------|-------|------------|---------|
|           |       |            |         |
|           |       |            |         |
|           |       |            |         |
|           |       |            |         |
| Cộng      |       |            |         |

(Có thể kê thành bảng riêng khi cần thiết)

6. Nguyên nhân

7. Đề nghị ngân hàng.....xem xét, thu đổi.

Ngày tháng năm  
Khách hàng Nhân viên thu đổi Kiểm soát Thủ trưởng đơn vị thu đổi

Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu

**Ghi chú:** Đơn vị thu đổi giao khách hàng 01 bản sao giấy đề nghị, có chữ ký của thủ trưởng đơn vị và đóng dấu.

**Mẫu số 02**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ  
GIÁM ĐỊNH TIỀN KHÔNG ĐỦ TIÊU CHUẨN LƯU THÔNG**

| <b>PHẦN ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ GIÁM ĐỊNH SỬ DỤNG</b>  |       |            |         | <b>PHẦN ĐƠN VỊ GIÁM ĐỊNH SỬ DỤNG</b>   |  |
|---|-------|------------|---------|--|--|
| <p><b>1. Đơn vị thu đổi:</b></p> <p><b>2. Địa chỉ</b></p> <p><b>3. Điện thoại</b></p> <p><b>4. Bảng kê tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông</b></p>   |       |            |         | <p><b>7. Đơn vị giám định:</b></p> <p><b>8. Địa chỉ</b></p> <p><b>9. Điện thoại</b></p>  |  |
| Loại tiền   | Số tờ | Thành tiền | Số seri | <b>KẾT QUẢ GIÁM ĐỊNH</b>   |  |
|   |       |            |         | <p><b>10. Số tiền đủ điều kiện được đổi</b></p> <p><b>11. Số tiền không đủ điều kiện được đổi (nếu có)</b></p>   |  |
| <b>Cộng</b>   |       |            |         |  |  |
| <p>(Có thể kê thành bảng riêng khi cần thiết)</p>   |       |            |         | <p><b>12. Nguyên nhân</b></p>  |  |
| <p><b>5. Kết luận sơ bộ</b></p> <p><b>6. Đề nghị Ngân hàng .....</b><br/>giám định số tiền không đủ tiêu chuẩn lưu<br/>thông nêu trên.</p> <p style="text-align: center;">Ngày      tháng      năm</p> <p style="text-align: center;"><b>Thủ trưởng đơn vị thu đổi</b></p> <p style="text-align: center;">(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)</p> |       |            |         | <p style="text-align: center;">Ngày      tháng      năm</p> <p style="text-align: center;"><b>Thủ trưởng đơn vị giám định</b></p> <p style="text-align: center;">(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)</p> |  |